

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PHONG ĐIỀN  
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **02/2021/HS-ST**

Ngày 25 - 01 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG ĐIỀN, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hồ Xuân Đàm.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Dũng và bà Trần Thị Lý.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Phương Loan, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa:** Ông Trần Văn Tường - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2020/HSST ngày 02 tháng 12 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2021/QĐXXST-HS ngày 11/01/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn L, giới tính: Nam, sinh năm 1977 tại tỉnh Thừa Thiên Huế. Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Thôn Đ, xã P, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế. Nghề nghiệp: Thợ mộc; Học vấn: 9/12; Dân tộc Kinh, tôn giáo không, quốc tịch Việt Nam. Con ông Nguyễn N (Nguyễn Văn N) và bà Hồ Thị B, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có 03 người con. Có vợ là Nguyễn Thị Quỳnh T và đã có 03 con, con nhỏ nhất sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 28/9/2020 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

**- Người bị hại:** Ông Phạm Văn P, sinh năm 1971 (đã chết);

**- Người đại diện hợp pháp của bị hại:**

1. Bà Trần Thị M, sinh năm 1941 - Là mẹ của bị hại, có mặt;

2. Chị Phạm Thị Yến N1, sinh năm 2001 - Là con của bị hại, vắng mặt. Chị N1 đã ủy quyền cho ông Phạm Văn B1 (là anh ruột của bị hại) tham gia phiên tòa theo văn bản ủy quyền đã được UBND xã P chứng thực ngày 25/01/2021.

Cùng địa chỉ: Thôn P1, xã P, huyện Phong Điền, TT Huế.

3. Cháu Lê Phạm K N2, sinh ngày 30/7/2006, là con của bị hại, có mặt;

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Chị Lê Thị M (Ngọc), sinh năm 1978 - Là người sống chung với bị hại như vợ chồng và đã có con chung là cháu Lê Phạm Khoa N2, có mặt; Chị M đồng thời là người đại diện hợp pháp cho cháu N2.

Địa chỉ: xã P2, huyện Phong Điền, TT Huế.

2. Chị Nguyễn Thị Quỳnh T, sinh năm 1985 - Là vợ của bị cáo, có mặt;

Địa chỉ: Thôn Đ, xã P, huyện Phong Điền, TT Huế.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Nguyễn T1, sinh năm 1971, có mặt; Anh Trần T2, sinh năm 1974, có mặt; Anh Nguyễn Đại Q, sinh năm 1972, có mặt.

+ Chị Trần Thị X, sinh năm 1973, có mặt; Anh Nguyễn M1, sinh năm 1971, có mặt; Anh Nguyễn T3, sinh năm 1972, có mặt.

+ Anh Nguyễn K, sinh năm 1975, có mặt; Anh Nguyễn Q1, sinh năm 1967, có mặt; Anh Nguyễn P, sinh năm 1967, có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14h30 ngày 20/8/2020, Tại quán của bà Trần Thị X ở thôn Đ, xã P, huyện Phong Điền, Nguyễn Đại Q cùng Nguyễn T1, Trần T2 và Phạm Văn P đang ngồi nhậu cùng một bàn, sau khi đã uống hết khoảng 20 chai bia Huda thì giữa Nguyễn Đại Q và Phạm Văn P xảy ra bất đồng nên có lời qua tiếng lại với nhau, sau đó Nguyễn Văn P dùng tay chụp cổ áo bóp cổ Nguyễn Đại Q, đẩy và đè Q vào khung cửa sổ của quán. Thấy vậy, Nguyễn T1 và Trần T2 đứng dậy can ngăn đẩy P và Q ra. Sau khi được can ngăn thì P đi ra sân để về, Q còn bức tức nên tiến về phía P để đánh (P) thì được Nguyễn T1 vào đứng ở giữa để can ngăn và dùng tay đẩy Q ra. Do Q còn bức xúc với P nên vẫn xông vào để đánh P. T1 quyết can ngăn không cho Q đánh P nên giữa Q và T1 xảy ra đôi kháng, còn P đứng phía sau bên trái T1 và tại thời điểm này trên sân quán chỉ có Q, T1 và P đang giằng co. Còn T2 đứng cách 2 - 3m để nhìn, bà X đứng ở cửa ra vào quan sát.

Lúc này, Tại nhà của ông Nguyễn K ở cùng thôn, cách quán của bà X khoảng 70m cũng có một cuộc nhậu gồm ông K, bị cáo Nguyễn L, anh Nguyễn Q1 và anh Nguyễn P. Do nghe thấy ồn ào phía quán bà X nên L ra đứng ở hiên nhà xem và thấy Nguyễn Đại Q (là người bà con với L) đang dùng tay xô đẩy với anh Nguyễn T1 ở sân quán bà X nên L đi bộ qua và hỏi Q “Răng rứa eng”. Q trả lời “Thằng ni đập eng”.

L nghe xong liền nói “Thằng mô đập eng tau thì tau đập” và ngay lập tức L bung cú đấm bằng tay phải hướng vào mặt T1. Theo kết luận điều tra và bản cáo trạng thì cú đấm của L đã trúng vào mặt T1, tiếp tục L bung cú đấm thứ 2 trúng vào mặt của P (đang đứng bên trái T1) làm P ngã nên đầu - vùng thái dương trái đập xuống nền sân có các mảnh vỡ bê tông rồi nằm bất động.

Thấy Nguyễn T1 bị L đâm vào mặt, Nguyễn Đại Q cũng xông vào để đánh T1 nhưng bị ngã nên bị T1 đè lên người và đâm vào ngực Q hai ba đâm. L thấy vậy xông vào đâm hai ba đâm vào lưng của T1. Do bị L đâm nên T1 bỏ chạy, Q đuổi theo đánh T1 nhưng bị ngã nên bị T1 quay lại đá vào lưng Q; Thấy vậy L chạy đến thì T1 bỏ chạy nên L đưa Q về nhà.

Lúc này có anh Nguyễn Thắng ở cùng thôn thấy quán chị X đông người nên đến và thấy anh Phạm Văn P đang nằm giữa sân nên đã dìu P vào ngôi ở hiên quán, P ngồi được một lúc thì nằm xuống ngay hiên quán. Sau khi chạy trốn khoảng 25 phút thì T1 được anh M1 chồng bà X đi tìm và chở T1 về lại quán, lúc này P đang nằm ở hiên quán và T1 đã dùng xe máy chở Phạm Văn P về nhà rồi cùng với chị Lê Thị M đưa P vào giường nghỉ (chị M là người sống chung với P như vợ chồng). Trong đêm 20/8 và sáng ngày 21/8/2020, chị M thấy P nôn ói nhiều, mê sảng và sức khỏe yếu dần nên 15h ngày 21/8/2020 chị M đã đưa P đến Bệnh viện Trung ương Huế cơ sở 2 để khám và điều trị và đến ngày 26/8/2020 thì tử vong.

- Theo biên bản khám nghiệm tử thi ngày 26/8/2020: Khám bên ngoài: Vùng thái dương trái trên vành tai có một đám xây xát da có đường kính 03cm, đã bong vảy hiện còn chảy dịch mô. Ngoài ra không phát hiện được dấu vết tổn thương gì trên cơ thể.

Khám giải phẫu vùng đầu: Ngay dưới tổn thương xây xát bên ngoài thái dương trái, bên trong da đầu bầm tím từ vùng cơ thái dương lan rộng ra xung quanh. Mỡ xương sọ không phát hiện nứt vỡ; Mỡ màng cứng, bên dưới màng cứng bán cầu đại não trái xuất huyết đông thành bánh, gây đẩy ép làm lõm một phần tổ chức não. Bán cầu đại não phải chỉ phi xung huyết nhẹ. Tiểu não và hành tủy đầy dịch máu và máu đông, bên trong các rãnh não không thấy dịch máu.

Vùng ngực và hố ngực, vùng bụng và khoang bụng, gan đều bình thường không phát hiện được tổn thương gì.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 209-20/TT ngày 03/9/2020 kết luận:

1. Chẩn đoán pháp y: Chấn thương sọ não nặng xuất huyết não gây tử vong.

Chấn thương xây xát vùng thái dương trái là do va chạm lực mạnh với vật tày cứng diện lớn, qua thời gian điều trị nên bầm tím bên ngoài chỉ còn xô xảm chảy dịch, nhưng bên trong dưới da và trong sọ não vẫn còn bầm tụ máu.

2. Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não, xuất huyết não.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, vào ngày 12/11/2020, gia đình bị cáo đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của các đại diện hợp pháp của bị hại là bồi thường tổng thiệt hại của vụ án dứt điểm một lần với tổng số tiền là 134.182.000.đ, đã giao trước 50.000.000.đ, số tiền còn lại sẽ trả vào ngày 12/01/2021. Hai bên cam kết không khiếu kiện, khiếu nại gì về sau.

Tại phiên tòa, chị Lê Thị M xác nhận đã nhận đủ 124.000.000.đ; Bà Trần Thị M (là mẹ của bị hại) xác nhận đã nhận đủ 10.000.000.đ; Tổng số tiền đã nhận

là 134.000.000.đ. Số tiền còn lại (theo thỏa thuận) là 182.000.đ các bên thỏa thuận không yêu cầu nữa.

Tại phiên tòa, chị M yêu cầu thêm là bị cáo phải cấp dưỡng nuôi cháu Lê Phạm Khoa N2 (con của bị hại và chị M) mỗi tháng là 1.000.000.đ đến khi đủ 18 tuổi. Bị cáo Nguyễn L đã chấp nhận cấp dưỡng theo yêu cầu của chị M.

Ngoài ra, tại phiên tòa: Bà Trần Thị M (mẹ bị cáo), bà Lê Thị M đại diện cho cháu N2 và ông Phạm Văn B1 là người đại diện theo ủy quyền của cháu Phạm Thị Yến N1 đều yêu cầu bồi thường về tính mạng là 100.000.000.đ với lý do đưa ra là “bị cáo cố ý đánh chết một mạng người thì phải bồi thường tính mạng”. Nhưng sau khi được Hội đồng xét xử và Kiểm sát viên giải thích các quy định của pháp luật thì các đương sự đã rút yêu cầu.

Tại phiên tòa hôm nay, sau khi nghe công bố bản cáo trạng, Bị cáo Nguyễn L không chấp nhận kết luận của bản Cáo trạng và cho rằng: Khi thấy Q là người bà con đang bị đánh trước sân quán bà X nên L đến để đánh người nào đánh Q; Khi đến, L thấy có hai người, một người mập (là T1) và một người gầy (là P) đang đánh nhau với Q, L có lao vào đám mây cú nhưng không biết trúng ai, sau đó mới thấy một người bị ngã nằm giữa sân nhưng không biết bị ai đánh; L không thừa nhận đã đâm vào vùng mặt của người gầy (P) là người bị ngã giữa sân. Bị cáo còn cho rằng vì trước đây bị cáo nghe Điều tra viên nói “T2 và T1 đã khai nhìn thấy L đâm một cú vào mặt người gầy thấp (là P) làm cho người này ngã ngửa rơi xuống đất nên bị cáo phải khai nhận”.

Qua xét hỏi và tranh luận, trên cơ sở các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, lời khai của các nhân chứng tại phiên tòa và bị cáo đã khai nhận về diễn biến của vụ án cụ thể như sau:

- Trước khi Nguyễn L sang quán bà X: Q, T1, T2 và P ngồi nhậu cùng bàn, sau khi uống hết 20 chai bia thì Q và P xích mích nhau nên P chụp cổ áo đè Q vào của sổ và được T1 và T2 cản ngăn. Thấy Q còn hăm hực để đánh P nên T1 gọi chủ quán trả tiền để chở P về. Khi P ra đến sân thì Q xông đến để đánh P thì bị T1 phát hiện và lao vào giữa can ngăn nên Q chưa đánh trúng P cú nào (theo xác nhận của T1 và T2). Do Q 02 lần xông vào đánh P thì đều bị T1 ngăn cản nên Q và T1 xảy ra va chạm tay chân với nhau; Lúc này P đứng phía sau bên trái T1 và cùng chờ cơ hội để đánh Q.

- Khi Nguyễn L đến quán bà X, với tuyên bố “thằng nào đánh eng tau thì tau đập” và thấy Q đang đối kháng với T1, L xông vào bung cú đâm thứ nhất hướng vào mặt T1, do T1 đang trong tư thế đối kháng với Q nên đầu và chân luôn thay đổi vị trí nên cú đâm của L không trúng vào T1 mà trúng vào vùng mặt của P. Vì lúc này P đứng phía sau T1 và thấy có người lao vào đánh T1 nên P đã xông vào yểm trợ cho T1 thì bị dính cú đâm của L trúng vào mặt. Do bị cú đâm bất ngờ, cơ thể chưa có tư thế đối kháng nên P bị ngã, đầu - vùng thái dương trái đập xuống nền sân có các mảnh vỡ của bê tông.

Chứng kiến việc này từ đầu đến cuối có Trần T2 (người đi với Q đến quán bà X) đã can ngăn trước đó nhưng Q không nghe, vì quá mệt nên T2 đứng cách ba người đang xâu ầu nhau khoảng 2 - 3m để nhìn. Khi T2 thấy người khoảng 40 - 45 tuổi, mặc quần rin cộc, không để ý mặc áo hay không nhưng thấy hờ trợn 2 vai (là L) xông vào vùng tay nắm một cú thì P ngã ngửa rơi xuống nền sân. Sau khi P bị ngã thì L và Q xông vào đánh T1 nên T1 bỏ chạy, Q và L đuổi theo nhưng không kịp nên L đưa Q về nhà. Từ khi P ngã nằm giữa sân thì không có ai đánh P nữa.

Ngoài ra còn có bà X chủ Quán xác nhận, khi ba người xâu ầu nhau bà X đã la lên đánh nhau và van xin đừng đánh nhau nữa. Bà X đứng ở cửa ra vào quán nhìn thấy “Q cứ xông vào đánh P thì bị T1 ngăn cản rồi T1 và Q xâu ầu nhau. Khi T1 và Q đang xâu ầu nhau thì L đến và xông vào nắm nhưng trúng ai thì bà X không biết nhưng sau khi L xông vào nắm thì thấy P bị ngã giữa sân. Sau đó thấy T1 bỏ chạy nên Q và L đuổi đuổi theo; Sau đó một lúc thì thấy một mình Q quay lại để đánh P nhưng bà X đã chặn lại van xin và những người đến xem ngăn cản nên Q bỏ về. Bà X xác nhận từ khi P bị ngã thì không có ai đánh P nữa.

Theo Nguyễn T1 trình bày: Khi P ra đến sân quán thì Q xông vào đánh P nên T1 vào đứng giữa để can ngăn. Do Q vẫn xông vào đánh P nên giữa Q và T1 xảy ra đánh nhau. Khi T1 đang đánh nhau với Q thì T1 nghe tiếng bịch mạnh phía sau lưng, T1 quay lại nhìn thì thấy P nằm giữa sân, thấy vậy T1 tiếp tục xông vào đánh Q thì bị cú nắm vào miệng, đầu và lưng. T1 bị đau quay lại thấy người quần cộc (là L) đã đánh T1, rồi Q cũng xông vào nên T1 bỏ chạy. Các nhân chứng còn lại cũng xác nhận: Từ khi bị ngã giữa sân thì không có ai đánh người bị ngã nữa.

Như vậy, đã có cơ sở xác định: Trước khi L đến quán bà X thì chỉ có Q và P bức xúc nhau, Q xông đến để đánh P 02 lần thì đều bị T1 và T2 can ngăn nên Q chưa đánh trúng P cú nào. Khi L đến bung cú nắm hướng vào mặt T1 nhưng lại trúng vào vùng mặt của P. Nguyên nhân là do T1 đang trong tư thế đối kháng với Q nên đầu và chân luôn thay đổi vị trí để phòng thủ và tấn công nên đầu của T1 đã thay đổi vị trí. Do P luôn bám sau lưng T1 để được T1 bảo vệ nên khi vị trí của T1 thay đổi thì P cũng bám theo để được bảo vệ và trùng với vị trí của T1 trước đó nên cú nắm của L trúng vào mặt P. Sau khi P bị ngã thì L và Q xông vào đánh T1 nên T1 bỏ chạy. L, Q đuổi theo T1 nhưng không kịp nên L và Q cùng về nhà. Sau khi Q được L đưa về nhà thì Q có quay lại quán bà X để đánh P nhưng được bà X và mọi người can ngăn nên Q ra về. Như vậy, Từ khi bị ngã thì P không bị ai đánh nữa.

Kết thúc phần tranh tụng, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định đã truy tố: Nguyễn L phạm tội “Cố ý gây thương tích” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm a khoản 4 Điều 134; Điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; Xử phạt Nguyễn L từ 07 năm đến 07 năm sáu tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo cùng gia đình đã thỏa thuận bồi thường dứt điểm một lần theo yêu cầu của các đại diện hợp pháp của bị hại tổng thiệt hại là 134.182.000.đ. Trước khi mở phiên tòa, gia đình bị cáo đã giao 134.00.000.đ. Số

tiền còn lại 182.000.đ các đại diện bị hại thỏa thuận không yêu cầu nữa nên không đặt ra. Về yêu cầu cấp dưỡng, bị cáo đã chấp nhận cấp dưỡng 1.000.000.đ/1 tháng kể từ tháng 8 năm 2020 đến khi đủ 18 tuổi là phù hợp, đề nghị Hội đồng chấp nhận. Đối với yêu cầu bồi thường tính mạng là 100.000.000.đ, sau khi được giải thích các đương sự đã rút yêu cầu nên không xét.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 15h50 ngày 20/8/2020, Nguyễn L đang ngồi nhậu tại nhà ông Nguyễn K ở thôn Đ, xã P, huyện Phong Điền thì nghe bên quán nhậu của bà Trần Thị X ồn ào nên L ra xem và thấy Nguyễn Đại Q là người bà con với L đang đánh nhau với Nguyễn T1 giữa sân. L đi bộ qua và hỏi Q “răng rứa eng” ? Sau khi nghe Q trả lời “thằng ni đập Eng” thì L liền tuyên bố “thằng mô đập Eng tau thì tau đập” và ngay lập tức L tung cú đấm hướng vào mặt Nguyễn T1 đang đánh nhau với Q, do T1 đang đứng trong tư thế đối kháng để đánh nhau, đầu và chân thường xuyên chuyển động nên cú đấm của L trúng vào vùng mặt của Phạm Văn P, làm cho P bị ngã, phần đầu - vùng thái dương bên trái phía trên vành tai đập mạnh xuống nền sân có các mảnh bê tông gồ ghề dẫn đến chấn thương sọ não, xuất huyết não dẫn đến tử vong.

[2] Xét từ khi xảy ra xô ẩu nhau tại bàn nhậu đến lúc ra đến sân quán, cho đến trước khi Nguyễn L đến quán bà X thì P luôn được T1 bảo vệ nên chưa bị dính đòn của Q và cũng không bị ai đánh. Từ khi L đến, P bị L đấm trúng vào mặt và ngã xuống nền sân và sau đó P cũng không bị ai đánh. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận: Chính cú đấm của Nguyễn L trúng vào mặt đã làm P ngã nên đầu - vùng thái dương trái phía trên vành tai đập mạnh vào các mảnh bê tông gồ ghề có trên nền sân, dẫn đến P bị chấn thương sọ não, xuất huyết não dẫn đến tử vong.

Xét hành vi của Nguyễn L là đơn P, vô cớ vì L không có liên quan hay mâu thuẫn gì (kể cả quá khứ cũng như hiện tại) đối với những người đang nhậu tại quán bà X. Q cũng không có bàn bạc, kích động lôi kéo hay xúi dục L sang quán bà X để đánh P. Chứng tỏ hành vi của L có tính chất côn đồ đồng thời loại trừ yếu tố đồng phạm. Khi thực hiện hành vi, L có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; L nhận thức được việc dùng vũ lực đối với người khác là bị pháp luật cấm và xử lý nghiêm khắc. Tuy L không muốn tước đi mạng sống của P, nhưng cú đấm của L đã trúng vào mặt P, làm P bị ngã, thái dương trái vùng trên vành tai đập mạnh xuống nền sân có các mảnh vỡ bê tông gồ ghề, gây chấn thương sọ não, xuất huyết não dẫn đến tử vong. Vì vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Nguyễn L phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 của Bộ luật hình sự như quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Điền là có căn cứ.

[3] Trong vụ án này còn có hành vi đánh nhau giữa Nguyễn Đại Q, Phạm Văn P và Nguyễn T1: Nguyễn T1 và Phạm Văn P là anh em cọc - chèo, T1 bảo vệ P nên xảy ra đánh nhau với Q và hậu quả chưa đến mức phải xử lý trách nhiệm hình sự; Q chưa đánh trúng P; Vì vậy, cơ quan điều tra đã xử phạt hành chính về hành vi đánh nhau giữa Nguyễn Đại Q và Nguyễn T1 là đúng quy định của pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; Hậu quả, nhân thân người phạm tội và yêu cầu của công tác đấu tranh phòng và chống tội phạm, Hội đồng xét thấy: Trong bối cảnh xảy ra vụ án, bị cáo đã rất vô cớ đánh người dẫn đến tử vong. Vì vậy, cần áp dụng một mức phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất của hành vi mà bị cáo đã thực hiện, đủ để cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo, đồng thời để cảnh cáo răn đe phòng ngừa chung, để mọi công dân phải biết kiềm chế, lựa chọn cách xử sự phù hợp với quy định của pháp luật và đạo đức xã hội. Tránh được hậu quả mà bị cáo và 2 gia đình đang phải gánh chịu hôm nay.

Tuy nhiên, Hội đồng cũng xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ để giảm một phần hình phạt, đảm bảo sự khoan hồng của pháp luật, cụ thể: Tuy ban đầu bị cáo có phần quanh co, nhưng qua tranh luận, bị cáo đã khai báo thành khẩn và thực sự ăn năn hối cải; Bị cáo đã tác động gia đình thỏa thuận bồi thường khắc phục hậu quả theo yêu cầu của các đại diện hợp pháp của bị hại, với số tiền là 134.000.000.đ, các đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ trước khi mở phiên tòa và bị cáo đã thỏa thuận về việc cấp dưỡng cho cháu N2 mỗi tháng 01 triệu đồng. Bị cáo có bà nội là bà mẹ việt nam anh Hùng, bố bị cáo là bệnh binh. Bị cáo là lao động chính trong gia đình có 03 con, con nhỏ nhất sinh năm 2019 và có một con bị khuyết tật. Bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng “có tính chất côn đồ”.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trước khi mở phiên tòa, các đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận số tiền là 134.000.000.đ; Số tiền còn lại 182.000.đ các đại diện của bị hại thỏa thuận không yêu cầu nữa nên không đề cập.

Đối với yêu cầu của chị Lê Thị M, yêu cầu bị cáo phải cấp dưỡng cho cháu Lê Phạm Khoa N2 mỗi tháng là 1.000.000.đ kể từ tháng 8/2020 đến khi đủ 18 tuổi được bị cáo đồng ý là phù hợp quy định của luật nên được công nhận.

Đối với chị Nguyễn Thị Quỳnh Thi là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có yêu cầu gì nên không xét.

Về vật chứng vụ án: Gồm một áo thun ba lỗ màu xám; một quần jeans ngắn màu xanh (theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Phong Điền và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Điền ngày 04 tháng 01 năm 2021) là đồ dùng cá nhân của bị cáo, bị cáo không muốn nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo phải nộp án phí theo luật định;

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: Điểm a khoản 4 Điều 134; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Điều 212, 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

**Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn L phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

1. Xử phạt Bị cáo Nguyễn L 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù; Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị tạm giam là ngày 28/9/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Công nhận thỏa thuận giữa chị Lê Thị M và bị cáo Nguyễn L cụ thể như sau:

Bị cáo Nguyễn L có nghĩa vụ phải cấp dưỡng cho cháu Lê Phạm Khoa N2, sinh ngày 30/7/2006 mỗi tháng là 1.000.000.đ (một triệu đồng) kể từ tháng 8 năm 2020 cho đến khi cháu N2 đủ 18 tuổi. Trường hợp Nguyễn L chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng thì phải chịu thêm khoản tiền lãi tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tuyên bố: Tịch thu tiêu hủy vật chứng trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/01/2021 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Điền và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Điền.

4. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp Án phí hình sự sơ thẩm là 200.000.đ (hai trăm nghìn đồng) và Án phí dân sự sơ thẩm là 300.000.đ (ba trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự và người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu yêu cầu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Báo cho bị cáo, các đại diện của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người vắng mặt thì kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh TT Huế;
- VKSND huyện Phong Điền;
- Công an huyện Phong Điền;
- THADS huyện Phong Điền;
- Bị cáo, Các đại diện bị hại;
- Lưu: HSVA, THAHS, Án văn;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa**

(đã ký)

**Hồ Xuân Đàm**